

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **131/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 19 - 09 - 2022.

V/v: “T/c ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch và ông Vũ Xuân Tuất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 600/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 08 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 127/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 08 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1994. Cư trú tại: Khu 2, ấp TV, xã BH, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Văn M, sinh năm 1982. Cư trú tại: Số 49C/1 Khu 2, ấp TV, xã BH, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

(Chị X đề nghị xét xử vắng mặt, anh M vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/6/2022 và trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh X trình bày:**

Chị Nguyễn Thị Thanh X và anh Huỳnh Văn M tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã BH, huyện TB, tỉnh Đồng Nai vào năm 2020.

Trong thời gian chung sống vợ chồng, chị và anh M thường xuyên xảy ra cãi vã do anh M nghi ngờ ghen tuông vô cớ với chị. Anh M ham mê bài bạc gây ra nợ nần nhưng nói dối chị đưa nữ trang cưới để bán lấy tiền đầu tư kinh doanh

nhưng thực chất là để trả nợ riêng của anh M. Anh M không chịu lo lắng làm ăn chỉ trông chờ vào sự giúp đỡ của cha mẹ. Giữa chị X và anh M không có sự chia sẻ, quan tâm chăm sóc nhau. Anh M không đưa tiền cho chị nuôi con và chi tiêu sinh hoạt trong gia đình. Khoảng 06 tháng nay, chị và anh M sống ly thân, anh M không hề đến thăm con và cũng không gửi quà, tiền cho con. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M.

Về con chung: Chị X và anh M có 01 con chung là Huỳnh Phúc T, sinh ngày 10/09/2021. Khi ly hôn, chị X yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, tạm thời chị X không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng tiền cho chị nuôi con chung.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Chị X cam kết vợ chồng không có nợ chung.

**** Trong suốt quá trình chuẩn bị xét xử anh Huỳnh Văn M từ chối không nhận các văn bản tố tụng, không đến Tòa án làm việc, không tham gia phiên tòa mà không có lý do và cũng không có ý kiến trình bày.***

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng;

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Thanh X được ly hôn với anh Huỳnh Văn M. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thanh X được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Huỳnh Phúc T, sinh ngày 10/9/2021; tạm thời, anh M không phải cấp dưỡng tiền cho chị X nuôi con chung. Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung khai không có; bị đơn không có tranh chấp và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết. Buộc nguyên đơn phải nộp án phí DSST về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

[1.1] Chị Nguyễn Thị Thanh X khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn M hiện đang cư trú tại khu 2, ấp TV, xã BH, huyện TB, tỉnh Đồng Nai và tranh chấp ai là người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Chị Nguyễn Thị Thanh X có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt; anh Huỳnh Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Về yêu cầu xin ly hôn:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thanh X và anh Huỳnh Văn M là hôn nhân hợp pháp, vì họ kết hôn tự nguyện, được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, không vi phạm các điều kiện cấm kết hôn quy định tại Điều 5, Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được pháp luật công nhận, bảo vệ.

Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã kêu gọi chị Nguyễn Thị Thanh X đoàn tụ với anh M nhưng chị X vẫn cương quyết ly hôn vì cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, chị không còn tình cảm yêu thương dành cho anh M nữa. Tòa án đã tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho anh Huỳnh Văn M nhưng anh M từ chối không nhận văn bản, không đến Tòa án để làm việc, không chấp hành các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, cố tình vắng mặt mà không có lý do chính đáng, chứng tỏ anh M cũng không có thiện chí đoàn tụ, hàn gắn hôn nhân của anh chị.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Thanh X và anh Huỳnh Văn M đã trầm trọng, giữa họ không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc đến nhau, hôn nhân không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Thanh X được ly hôn với anh Huỳnh Văn M.

2.2. Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Thanh X đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Huỳnh Phúc T, sinh ngày 10/9/2021. Anh Huỳnh Văn M không có tranh chấp về việc ai là người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Hiện tại, cháu Huỳnh Phúc T mới được hơn 12 tháng tuổi. Do đó, giao cho chị Nguyễn Thị Thanh X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Huỳnh Phúc T là đảm bảo việc phát triển toàn diện cho con và phù hợp với quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Thanh X không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng tiền cho chị X nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh X và anh Huỳnh Văn M không có tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh X trình bày không có, anh Huỳnh Văn M không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Nguyễn Thị Thanh X phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228; Điều 238; Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh X:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh X được ly hôn với anh Huỳnh Văn M.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thanh X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Huỳnh Phúc T, sinh ngày 10/9/2021;

Tạm thời, anh Huỳnh Văn M không phải cấp dưỡng tiền cho chị Nguyễn Thị Thanh X nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh Huỳnh Văn M.

Vì quyền lợi của con, khi điều kiện thay đổi các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh X phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001220 ngày 06/06/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Chị Nguyễn Thị Thanh X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo

quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS. huyện Trảng Bom;
- UBND xã Bàu Hàm, H. Trảng Bom;
- (GCNKH số 60 ngày 11/11/2020);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Duy Mạnh